

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2026/HS-ST
Ngày: 10 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Thái.

2. Ông Nguyễn Ngọc Cang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 1129/2025/TLST-HS ngày 18/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 1521/2026/HSST-QĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Tuấn Việt, sinh năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 151/20/11 Lê Lợi, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Sơn, sinh năm 1922 (đã chết) và bà Phạm Thị Con, sinh năm 1929 (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Hồng Đăng, sinh năm 1969; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2020 (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn Việt: Luật sư Bùi Thành Luật – Văn phòng Luật sư Bùi Thành Luật, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: số 105 Nguyễn Thị Nhung, Khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Địa chỉ: 207 Võ Thị Sáu, phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Thái Hoàng Thân - Chủ tịch Hội đồng quản trị. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu (nay là Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC). Địa chỉ: tầng 6 Tòa nhà Smart View , 161A, 163, 165 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Như – Tổng giám đốc. (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Võ Thị Bích Thủy; chức vụ: phó Chi cục trưởng Chi cục tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

+ Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

+ Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: bà Võ Thị Bích Thủy - phó Chi cục trưởng Chi cục Tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Tổ giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC ngày 29/8/2023 của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh):

1. Bà Nguyễn Thị Tố Hoa (vắng mặt)
2. Bà Võ Thị Bích Thủy (có mặt)
3. Bà Nguyễn Ánh Hằng (có mặt)
4. Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc (vắng mặt)

Cùng địa chỉ công tác: Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (sau đây viết tắt là Công ty Du lịch) được thành lập theo Quyết định số 5078/QĐ-UBND ngày 28/12/2005 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty Du lịch tỉnh thành Công ty Cổ phần.

Ngày 06/11/2006, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) ban hành Quyết định số 3981/QĐ.UBND cử Trần Tuấn Việt làm người đại diện phần vốn Nhà nước tại

Công ty Du lịch. Tại Công ty Du lịch, Trần Tuấn Việt giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, đại diện 58,58% phần vốn góp của nhà nước.

Ngày 12/10/2015, Chánh thanh tra tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) ban hành Quyết định số 244/QĐ-TTtr về việc thanh tra toàn diện hoạt động của Công ty Du lịch trong 04 năm (2011-2014) và các vấn đề có liên quan.

Ngày 28/12/2016, Thanh tra tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) ban hành Kết luận Thanh tra số 324/KLTTr với nội dung: phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự liên quan đến việc chuyển nhượng tài sản, lợi thế quyền thuê đất, góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong (sau đây gọi tắt là Công ty Nghinh Phong) giữa Công ty Cổ phần xây lắp địa ốc Vũng Tàu (gọi tắt là Công ty VRC), Công ty Nghinh Phong và Công ty Du lịch.

Ngày 22/5/2017, Thanh tra tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) ban hành Văn bản số 622/TTr-ĐTTr chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) để điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định trong thời gian Trần Tuấn Việt giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, đại diện phần vốn góp của nhà nước tại Công ty Du lịch đã thực hiện 02 hành vi gây thiệt hại cụ thể như sau:

- Việc chuyển nhượng lợi thế quyền thuê đất (sau đổi thành lợi thế vị trí địa lý) liên quan đến việc thành lập Công ty Nghinh Phong gây thiệt hại cho phần vốn góp Nhà nước số tiền 3.285.513.126 đồng.

- Việc chuyển nhượng phần vốn góp và thương hiệu Sammy của Công ty Sam Mei trong Liên doanh khách sạn Vũng Tàu - Sammy gây thiệt hại cho phần vốn góp Nhà nước số tiền 7.179.147.325 đồng.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ, kết quả giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Tuấn Việt về tội: *“Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí”* theo quy định tại khoản 3, Điều 219 Bộ luật Hình sự. Sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra ban hành Kết luận điều tra, Viện kiểm sát ban hành Cáo trạng truy tố thì Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử. Tại Bản án số 11/2022/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) đã tuyên phạt: Trần Tuấn Việt 12 năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Trần Tuấn Việt kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. Tại Bản án số 944/2022/HS-PT, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định: huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 26/01/2022 của TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ), chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung. Ngày 06 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra lại số 07/QĐ-VKS-P1 và bàn giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) để tiến hành điều tra lại.

Kết quả điều tra lại xác định được như sau:

Việc chuyển nhượng tài sản, lợi thế quyền thuê đất trong việc thành lập Công ty Nghinh Phong giữa Công ty VRC và Công ty Du lịch:

Nội dung vụ việc:

Khu du lịch Nghinh Phong có diện tích 32.828m² nằm trong khu đất có tổng diện tích 176.641m² thuộc địa phận phường Tam Thắng và phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh. Đây là khu đất mà Công ty VRC thuê của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm theo Hợp đồng số 11/HĐ/TĐ ngày 06/12/1997 ký với Sở Địa chính (cũ). Khoản 1, Điều 3 của Hợp đồng số 11 quy định: “*Công ty VRC không được chuyển giao khu đất thuê cho tổ chức, cá nhân khác dưới bất cứ hình thức nào nếu chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép*”. (BL: 53-54)

Ngày 05/11/2012, Công ty Du lịch và Công ty VRC ký biên bản thỏa thuận về việc thành lập Công ty Nghinh Phong, vốn điều lệ 30 tỷ đồng. Cùng ngày, Công ty Du lịch có Văn bản số 131/CV-DL đề nghị UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) cho phép tham gia góp vốn thành lập Công ty Nghinh Phong. Ngày 19/11/2012, UBND tỉnh có văn bản số 7594/UBND-VP đồng ý chủ trương của Công ty Du Lịch.

Ngày 26/11/2012, Công ty VRC và Công ty Cổ phần Thẩm định giá EXIM (sau đây gọi tắt là Công ty EXIM) ký Hợp đồng số 1380-12/HĐ-TĐG-VT với nội dung: thẩm định giá Khu du lịch Nghinh Phong tại thời điểm tháng 11/2012 để xác định tài sản để đàm phán góp vốn thành lập Công ty cổ phần. (BL: 69-72)

Ngày 12/12/2012, Công ty EXIM có Chứng thư thẩm định giá số VT1718/12/EXIMA xác định: giá trị Khu du lịch Nghinh Phong là 25.157.815.906 đồng gồm 02 phần:

+ Công trình xây dựng (15 cơ sở vật chất gồm: Nhà hàng Đại Dương, Nhà hàng Gió Biển, Nhà hàng Sóng Biển v.v...) trị giá: 19.419.984.500 đồng.

+ Lợi thế quyền thuê đất trị giá: 5.737.831.406 đồng. (BL: 119-126). Tại biên bản làm việc ngày 24/11/2015, đại diện Công ty EXIM nêu căn cứ để thẩm định giá “*Lợi thế quyền thuê đất*”: “*là chênh lệch giữa giá thuê đất theo thị trường và giá thuê đất theo bảng giá của nhà nước (hoặc giá thuê theo hợp đồng) cho thời gian thuê còn lại và chiết khấu về thời điểm hiện tại*”.

Trước khi ký Hợp đồng với Công ty VRC thì Hội đồng quản trị của Công ty Du lịch tiến hành họp ngày 20/12/2012. Tại cuộc họp gồm 06 thành viên Hội đồng quản trị và 02 thành viên Ban kiểm sát do Trần Tuấn Việt là chủ tọa: tại

phần thảo luận, các thành viên có ý kiến về tính pháp lý của khu đất tại Khu du lịch Nghinh Phong và thống nhất ban hành Nghị quyết số 04-2012/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT với nội dung: *“Giao cho Trần Tuấn Việt tiến hành các thủ tục thành lập, thực hiện tiến độ góp vốn và mọi vấn đề khác có liên quan đến việc thành lập Công ty Nghinh Phong và tự chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật”*.

Sau cuộc họp Hội đồng quản trị, ngày 23/01/2013, Trần Tuấn Việt (đại diện Công ty Du Lịch) ký Hợp đồng với Công ty VRC nhận chuyển nhượng toàn bộ giá trị tài sản, công trình xây dựng và lợi thế quyền thuê đất tại Khu du lịch Nghinh Phong với tổng giá trị làm tròn là 25.000.000.000 đồng (trong đó giá trị lợi thế quyền thuê đất bằng với định giá của Công ty EXIM là 5.737.831.406 đồng) (BL: 78-79). Sau đó, ngày 30/01/2013, Trần Tuấn Việt tiếp tục đại diện Công ty Du Lịch ký phụ lục Hợp đồng với Công ty VRC, nội dung: thay *“Lợi thế quyền thuê đất”* thành *“Lợi thế vị trí địa lý”* và giảm giá trị *“Lợi thế vị trí địa lý”* xuống còn 5.580.015.500 đồng.

Sau khi ký Hợp đồng, Công ty Nghinh Phong được thành lập, Công ty Du lịch và Công ty VRC tiến hành bàn giao mặt bằng, thanh toán tiền chuyển nhượng. Tiếp đó, ngày 17/4/2013, Công ty VRC có Văn bản số 57/VRC/2013 gửi UBND tỉnh và Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) đề nghị xem xét ngừng kinh doanh và chuyển quyền thuê đất cho Công ty Nghinh Phong kể từ ngày 10/01/2013. Ngày 30/7/2013, Sở Tài nguyên & Môi trường có Công văn số 1595/STN&MT-CCQLĐĐ trả lời: *“xác định nhà nước quản lý toàn bộ đất đai, không giao hoặc cho bất cứ đơn vị nào thuê đất tại khu vực Bãi Sau, thành phố Vũng Tàu mà chỉ cho các doanh nghiệp thuê sử dụng hạ tầng nên không giải quyết đề nghị của Công ty VRC”*. (BL: 85-87). Ngày 05/6/2013, Công ty VRC có Công văn số 45/CV-CPXL thông báo cho Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) biết việc Công ty VRC không tham gia vào cổ đông sáng lập và không góp vốn cổ phần vào Công ty Nghinh Phong.

Đến ngày 31/7/2013, Trần Tuấn Việt đại diện Công ty Du lịch ký bên bản đối chiếu công nợ với Công ty VRC xác định: Công ty Du lịch đã thanh toán đủ 27.500.000.000 đồng (bao gồm 10% VAT) cho Công ty VRC, trong đó: đợt 1 chuyển 15.000.000.000 đồng, đợt 2 chuyển 7.000.000.000 đồng và đợt 3 chuyển 5.500.000.000 đồng.

Kết quả giám định:

Bản Kết luận giám định thiệt hại của Tổ giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) kết luận:

“Việc Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chi trả số tiền 5.580.015.500 lợi thế vị trí địa lý cho Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng

Tàu tại thời điểm ký Phụ lục Hợp đồng ngày 30/01/2013 là không có cơ sở pháp lý, gây thiệt hại tài chính cho Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”.

Văn bản ngày 10/6/2024 của Tổ giám định xác định: *“Tại thời điểm ngày 30/01/2013, giá trị phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty Cổ phần du lịch tỉnh là 109.784.000.000 đồng, tương đương 58,88% vốn điều lệ của Công ty. Như vậy Nhà nước là 01 cổ đông của Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu., cổ đông Nhà nước thiệt hại $5.580.015.500 \times 58,88\% = 3.285.513.126,4$ đồng.”*

Về các tài liệu phục vụ công tác giám định và thời gian ban hành Kết luận giám định, Tổ giám định xác định:

“1. Ngày ban hành Kết luận giám định của Tổ giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC như trên là ngày 27 tháng 3 năm 2024. Việc ghi ngày ban hành Kết luận giám định là ngày 27 tháng 02 năm 2024 là do sự nhầm lẫn, sai sót trong việc ghi ngày tháng ban hành Kết luận giám định.

2. Ngoài ra, Chứng thư thẩm định giá số VT1718/12/EXIMA ngày 12/12/2012 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá EXIM mà Cơ quan CSĐT cung cấp là tài liệu tham khảo trong quá trình giám định, không phải là căn cứ để Tổ giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC ban hành Kết luận giám định ngày 27/3/2024.

3. Tài liệu phục vụ giám định: thống kê 24 đầu tài liệu”

Bản Kết luận giám định số 2438/C09B ngày 10/9/2020 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh giám định bản ghi âm nội dung cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 20/12/2012 kết luận về giọng nói của từng thành viên trong cuộc họp và chuyển thành bản dịch nội dung.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Tuấn Việt không thừa nhận hành vi phạm tội, người bào chữa của Trần Tuấn Việt có đơn kêu oan. Tuy nhiên, căn cứ kết quả điều tra xác định như sau:

Căn cứ Quyết định 3981/QĐ.UBND ngày 06/11/2006 của UBND tỉnh về việc cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Du lịch; căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3500101812, thay đổi lần thứ 12 ngày 19/01/2012 thì thời điểm nhận chuyển nhượng KDL Nghinh Phong, Trần Tuấn Việt là người đại diện 58,58% vốn góp của Nhà nước.

Căn cứ Khoản 8, Điều 46 Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý tài chính của công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác, Trần Tuấn Việt phải: *“Chịu trách nhiệm trước đại diện chủ sở hữu vốn về các nhiệm vụ được giao. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho đại diện chủ sở hữu vốn thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật”.*

Tại thời điểm nhận chuyển nhượng Khu du lịch Nghinh Phong, Luật Đất đai năm 2003 không quy định việc chuyển nhượng lợi thế quyền thuê đất, lợi thế vị trí địa lý đối với đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm và căn cứ khoản 1, Điều 3 Hợp đồng số 11/HĐ/TĐ ngày 06/12/1997 ký giữa Công ty VRC với Sở Địa chính (cũ) thì khu đất cũng không được phép chuyển giao cho thuê dưới bất kỳ hình thức nào; trước khi ký Hợp đồng chuyển nhượng thì các thành viên của Hội đồng quản trị Công ty Du lịch cũng nêu ý kiến về tính pháp lý của khu đất và thống nhất giao cho Trần Tuấn Việt tiến hành các thủ tục và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật nhưng Trần Tuấn Việt vẫn ký Hợp đồng chuyển nhượng, chi trả 5.580.015.500 đồng tương ứng với giá trị của “*Lợi thế vị trí địa lý*” cho Công ty VRC gây thiệt hại tài chính cho cổ đông Nhà nước số tiền 3.285.513.126,4 đồng. Trần Tuấn Việt phải chịu trách nhiệm về thiệt hại tài sản của Nhà nước trong việc nhận chuyển nhượng nêu trên.

Việc nhận chuyển nhượng vốn góp tại Công ty Liên doanh khách sạn Vững Tàu Sammy:

Đối với hành vi này, ngày 14 tháng 9 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định số H4260/QĐ-CSKT trưng cầu giám định thiệt hại của nhà nước liên quan đến việc Công ty Du lịch chi trả 3.800.000 USD cho Công ty Sam Mei Trading Co.ltd để nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty Liên doanh khách sạn Vững Tàu Sammy. Ngày 07/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra ban hành Quyết định số H5654/QĐ-CSKT tách vụ án hình sự. Ngày 10/10/2025, do hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết quả giám định nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ban hành Quyết định số H5831/QĐ-CSKT tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, khi có Kết luận giám định sẽ tiến hành phục hồi điều tra theo quy định.

Vật chứng thu giữ và xử lý: không

Trách nhiệm dân sự:

Gia đình của Trần Tuấn Việt nộp 1.000.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh để khắc phục hậu quả.

Đối với việc thu hồi số tiền 5.580.015.500 đồng do Công ty VRC hiện đang quản lý: Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) nhiều lần đề nghị Công ty giao nộp số tiền trên nhưng đến nay Công ty VRC vẫn chưa thực hiện.

Tại Cáo trạng số 109/CT-VKS-P3 ngày 10-11-2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tuấn Việt về tội “*Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí*” theo Khoản 3 Điều 219 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong phân tranh luận đã phân tích tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo

Trần Tuấn Việt về tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 219; điểm b Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, tuyên phạt bị cáo tù 10 đến 11 năm tù. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trần Tuấn Việt phải bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu số tiền 2.285.513.126,4 đồng (do gia đình bị cáo đã nộp 1.000.000.000 đồng khắc phục hậu quả). Buộc Công ty VRC trả lại cho Công ty Du lịch số tiền 5.580.015.500 đồng.

Luật sư Bùi Thành Luật bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn Việt: Dựa trên các phân tích, đánh giá chứng cứ có trong vụ án, tranh tụng tại phiên tòa, luật sư đưa ra quan điểm về hành vi cấu thành tội của bị cáo đến hậu quả thiệt hại của vụ án, luật sư cho rằng Viện kiểm sát buộc tội bị cáo là không có căn cứ. Đề nghị Hội xét xử tuyên bị cáo Trần Tuấn Việt không phạm tội và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh không tranh luận.

Người đại diện của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tranh luận.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một cách toàn diện, khách quan và có một quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai, có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Qua quá trình xét hỏi tranh tụng tại tòa, căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai tại các phiên tòa trước đây; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khu du lịch Nghinh Phong có diện tích 32.828m² nằm trong khu đất có tổng diện tích 176.641m² thuộc địa phận phường Tam Thắng và phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty VRC thuê khu du lịch Nghinh Phong của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm theo Hợp đồng số 11/HĐ/TĐ ngày 06/12/1997 ký với Sở Địa chính (cũ). Khoản 1, Điều 3 của Hợp đồng số 11 quy định: *“Công ty VRC không được chuyển giao khu đất thuê cho tổ chức, cá nhân khác dưới bất cứ hình thức nào nếu chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép”*.

Tại Quyết định 3981/QĐ.UBND ngày 06/11/2006 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Du lịch; căn cứ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3500101812, thay đổi lần thứ 12 ngày 19/01/2012 thì thời điểm nhận chuyển nhượng khu du lịch Nghinh Phong, Trần Tuấn Việt là người đại diện 58,88% vốn góp của Nhà nước.

Trần Tuấn Việt là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, đồng thời là người đại diện 58,88% phần vốn góp của nhà nước tại Công ty Du lịch.

Công ty Du lịch có Văn bản số 131/CV-DL đề nghị UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) cho phép tham gia góp vốn thành lập Công ty Nghinh Phong. Ngày 19/11/2012, UBND tỉnh có văn bản số 7594/UBND-VP đồng ý chủ trương của Công ty Du Lịch.

Ngày 05/11/2012, Công ty Du lịch và Công ty VRC ký biên bản thỏa thuận về việc thành lập Công ty Nghinh Phong, vốn điều lệ 30 tỷ đồng, theo đó Công ty Du lịch sẽ mua lại phần vốn góp của Công ty VRC là 15 tỷ; tại biên bản thỏa thuận bổ sung ngày 13/12/2012 cũng khẳng định việc Công ty du lịch mua phần vốn góp của Công ty VRC và đã thanh toán xong 15 tỷ đồng cho Công ty VRC (ngày 25/12/2012 thanh toán 02 lần 2,5 tỷ đồng và 9,5 tỷ đồng; ngày 26/12/2012 thanh toán 01 lần 03 tỷ đồng) trước ngày 23/01/2013. Như vậy có căn cứ xác định Công ty Du lịch nhận chuyển nhượng của Công ty VRC.

Ngày 23/01/2013 Trần Tuấn Việt (đại diện Công ty Du lịch) ký Hợp đồng với Công ty VRC nhận chuyển nhượng toàn bộ giá trị tài sản, công trình xây dựng và lợi thế quyền thuê đất tại Khu du lịch Nghinh Phong với tổng giá trị làm tròn là 25.000.000.000 đồng (trong đó giá trị lợi thế quyền thuê đất là 5.737.831.406 đồng). Ngày 30/01/2013, Trần Tuấn Việt tiếp tục đại diện Công ty Du lịch ký phụ lục Hợp đồng với Công ty VRC, nội dung: thay *“Lợi thế quyền thuê đất”* thành

“Lợi thế vị trí địa lý” và giảm giá trị “Lợi thế vị trí địa lý” xuống còn 5.580.015.500 đồng.

Như vậy Công ty Du lịch có xin ý kiến UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) và được chấp thuận chủ trương góp vốn cùng Công ty VRC để thành lập Công ty Nghinh Phong. Tuy nhiên, tài sản mà Công ty VRC sử dụng để góp vốn có liên quan đến 32.828m² đất nằm trong khu đất có tổng diện tích 176.641m² thuộc địa phận phường Tam Thắng và phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là khu đất mà Công ty VRC thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm nên không được chuyển nhượng, cho thuê đất mà chỉ được cho thuê sử dụng hạ tầng trên đất. Nhưng Trần Tuấn Việt đã lợi dụng việc được Hội đồng quản trị giao tiến hành các thủ tục thành lập, góp vốn tại Công ty Nghinh Phong để tự quyết định chi trả sai quy định số tiền 5.580.015.500 đồng giá trị lợi thế quyền thuê đất (sau đổi thành lợi thế vị trí địa lý) cho Công ty VRC.

Tại Bản Kết luận ngày 27/02/2024 (theo Tổ Giám định tư pháp ngày chính xác là ngày 27/3/2024 do có sự nhầm lẫn, sai sót nên đánh máy thành 27/02/2024) giám định thiệt hại của Tổ Giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) kết luận:

“Việc Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chi trả số tiền 5.580.015.500 đồng lợi thế vị trí địa lý cho Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu tại thời điểm ký Phụ lục Hợp đồng ngày 30/01/2013 là không có cơ sở pháp lý, gây thiệt hại tài chính cho Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”.

Ngày 10/6/2024, Tổ Giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC của Sở Tài chính có văn bản xác định: Việc Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chi trả số tiền 5.580.015.500 đồng lợi thế vị trí địa lý cho Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu tại thời điểm ký Phụ lục hợp đồng ngày 30/01/2013 là không có cơ sở pháp lý, gây thiệt hại tài chính cho toàn bộ cổ đông của Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, số tiền thiệt hại là 5.580.015.500 đồng; trong đó, cổ đông Nhà nước thiệt hại 5.580.015.500 đồng x 58,88% = 3.285.513.126,4 đồng.

Tại phiên toà sơ thẩm tháng 01 năm 2022 bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tại đơn xin nhận tội ngày 22/01/2025 do bị cáo viết tay gửi cho Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bị cáo xác định đã hiểu ra là trong quá trình quản lý tài sản nhà nước giao cho bị cáo, bị cáo đã thiếu trách nhiệm khi không cẩn thận xem xét nội dung chứng thư thẩm định của Công ty thẩm định giá, chứng thư này đã sử dụng văn bản đã hết hiệu lực pháp lý để thẩm định giá mà thời điểm đó bị cáo đã không nhận ra, chính vì thế bị cáo đã ký hợp đồng chuyển nhượng tài sản, công trình xây dựng tại khu du lịch Nghinh Phong; bị cáo rất ăn năn về

hành vi thiếu trách nhiệm của mình đã gây ra hậu quả thiệt hại tài sản nhà nước; bị cáo vì nóng lòng cho sự phát triển của Công ty nên đã thực hiện việc chuyển nhượng không đúng quy trình và thiếu trách nhiệm dẫn đến thiệt hại Nhà nước; bị cáo rất hối hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử quan tâm xem xét đúng tội danh và có mức hình phạt nhẹ nhất.

Phía Công ty Cổ phần Xây lắp và Địa ốc Vũng Tàu (nay là Công ty Cổ phần Bất động sản và đầu tư VRC) xác định chứng thư thẩm định giá mà Công ty thẩm định giá EXIM lập chỉ là cơ sở để Công ty VRC tham khảo (không phải là cơ sở bắt buộc) để đưa ra giá trị chuyển nhượng cho các bên xem xét; việc các bên chấp nhận giá trị chuyển nhượng 27.500.000.000 đồng (bao gồm giá trị lợi thế vị trí địa lý 5.737.831.406 đồng) và được quy định trong Hợp đồng chuyển nhượng là một thỏa thuận hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Tổ Giám định tư pháp xác định Chứng thư thẩm định giá số VT1718/12/EXIMA ngày 12/12/2012 của Công ty Cổ phần thẩm định giá EXIM là tài liệu tham khảo trong quá trình giám định, không phải là căn cứ để Tổ Giám định tư pháp theo Quyết định số 105/QĐ-STC ban hành Kết luận giám định ngày 27/3/2024.

Như vậy, căn cứ lời khai của bị cáo và những tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra thì đủ căn cứ chứng minh việc Công ty Du lịch chi trả 5.580.015.500 đồng cho Công ty VRC gây thiệt hại tài chính cho toàn bộ cổ đông của Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trong đó, cổ đông Nhà nước thiệt hại 3.285.513.126,4 đồng. Trần Tuấn Việt phải chịu trách nhiệm về thiệt hại tài sản của Nhà nước trong việc nhận chuyển nhượng nêu trên.

Hành vi nêu trên của Trần Tuấn Việt đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí”. Căn cứ vào số tiền thất thoát, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Tuấn Việt về tội “Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí” theo quy định tại Khoản 3 Điều 219 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính, gây thất thoát tài chính lớn cho Nhà nước. Bị cáo từng giữ các chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành các hoạt động của Công ty Du lịch, đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý điều hành và được tin tưởng giao trọng trách là người đại diện phần vốn của Nhà nước tại Công ty Du lịch. Hơn ai hết, bị cáo phải là người nắm rõ các quy định của pháp luật và các chủ trương, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo của các sở ban ngành có liên quan để đưa ra những quyết định đúng đắn trong việc điều hành kinh tế

của Công ty Du lịch nhằm giúp cho sự phát triển của Công ty Du lịch nói chung cũng như bảo toàn và phát triển phần vốn của Nhà nước mà mình đại diện. Tuy nhiên, vì những suy nghĩ nóng vội, không thấu đáo, bị cáo đã không phối hợp, không tuân thủ các ý kiến chỉ đạo từ các Sở cũng như không nghiên cứu, nắm bắt rõ các quy định của pháp luật dẫn đến việc bị cáo đã quyết định mua lại các dự án kinh doanh với giá cao, không đúng với giá trị thực tế và đã gây thất thoát của Nhà nước số tiền 3.285.513.126,4 đồng. Vì vậy, cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Nhân thân và tình tiết tăng nặng: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo đã nộp số tiền 01 tỷ đồng để khắc phục một phần hậu quả nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình quản lý điều hành tại Công ty Du lịch, bị cáo cũng đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Công ty Du lịch nói riêng cũng như sự phát triển của ngành du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nói chung; bị cáo nhận được nhiều bằng khen; gia đình có nhiều người có công với cách mạng; Công ty Du lịch có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Số tiền thiệt hại của Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là 3.285.513.126,4 đồng, gia đình bị cáo đã nộp 1.000.000.000 đồng khắc phục hậu quả, nên buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 2.285.513.126,4 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.000.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo biên lai thu tiền số 0000160 ngày 16 tháng 12 năm 2021 để khắc phục thiệt hại do bị cáo gây ra cho Công ty Du lịch nên trả lại cho Công ty Du lịch.

[7] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trần Tuấn Việt phải chịu theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 77.700.000 đồng, tuy nhiên bị cáo là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 3 Điều 219; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn Việt 10 (mười) năm tù, về tội “*Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/01/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Trần Tuấn Việt phải tiếp tục bồi thường cho Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) số tiền 2.285.513.126,4 đồng (hai tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm mười ba ngàn, một trăm hai mươi sáu phẩy bốn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Về xử lý vật chứng:

Trả cho Công ty Cổ phần Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) Số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) hiện đang được giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) theo biên lai thu tiền số 0000160 ngày 16 tháng 12 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/NQ/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Trần Tuấn Việt phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp

luật) đề yêu cầu Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa Phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP HCM;
- THAHS TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, Tòa Hình sự, hồ sơ. (59)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hiếu

